

Số: 02/2024/QĐST-DS

Sông Công, ngày 16 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2024/TLST- DS ngày 17 tháng 01 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB),

Địa chỉ: 442 Nguyễn Minh Khai, phường 5, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P – TGD

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Th – Giám đốc xử lý nợ (giấy ủy quyền số 2118 ngày 13/11/2023)

Nhận quỹ quyền lại: Bà Mai Thị Mỹ H, sinh năm 2001,

Địa chỉ: Tầng 6, số 10 Phan Chu Chinh, phường Phan Chu Chinh, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Bị đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1993,

Địa chỉ: Xóm Trung T, xã Bình S, TP Sông Công, Thái Nguyên

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Mai Thị Mỹ H là đại diện theo ủy quyền cho Ngân hàng TMCP Á Châu và chị Ngô Thị H xác nhận: Tính đến ngày 02/02/2024 chị Ngô Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền nợ gốc và lãi của thẻ tín dụng số 356795***4344 là: 44.240.297 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi nghìn, hai trăm chín mươi bảy đồng*), trong đó vốn gốc là: 35.837.916 đồng (*gồm dư nợ không tính nợ quá hạn: 3.313.976 đồng; dư nợ tính lãi nợ quá hạn: 32.523.940 đồng*); nợ lãi quá hạn: 8.402.381 đồng.

Chị Ngô Thị H cam kết có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 02/02/2024 của thẻ tín dụng số 356795***4344 là: 44.240.297 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi nghìn, hai trăm chín mươi bảy đồng*), trong đó vốn gốc là: 35.837.916 đồng (*gồm dư nợ không tính nợ quá hạn: 3.313.976 đồng; dư nợ tính lãi nợ quá hạn: 32.523.940 đồng*); nợ lãi quá hạn: 8.402.381 đồng.

2.2. Phương thức và thời hạn thanh toán: Chị Ngô Thị H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 02/02/2024 của thẻ tín dụng số 356795***4344 là: 44.240.297 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi nghìn, hai trăm chín mươi bảy đồng*), trong đó vốn gốc là: 35.837.916 đồng (*gồm dư nợ không tính nợ quá hạn: 3.313.976 đồng; dư nợ tính lãi nợ quá hạn: 32.523.940 đồng*); nợ lãi quá hạn: 8.402.381 đồng vào ngày 26/03/2024.

3. Về lãi suất: Kể từ ngày 03/02/2024 bị đơn chị Ngô Thị H tiếp tục phải chịu lãi suất phát sinh theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng số thẻ tín dụng 356795***4344 ngày 27/12/2021 (*tương đương với mức lãi suất thỏa thuận theo bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB*) đối với dư nợ gốc chậm thanh toán cho đến ngày thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu.

4. Về án phí: Chị Ngô Thị H phải chịu 1.106.000 đồng (*Một triệu, một trăm linh sáu nghìn đồng chẵn*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền 1.050.000 đồng (*Một triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000587 ngày 17/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPSC TN;
- Chi cục THADS TPSC TN;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thùy Dung

